

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2018/HS-PT

Ngày: 08/11/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dụ.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Mạnh Hùng.

Ông Nguyễn Quang Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Thương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Khôi - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 36/2018/TLPT-HS ngày 24 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo Xa Văn N do có kháng cáo của bị cáo, người bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 04/2018/HS-ST ngày 16 tháng 8 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Hòa Bình.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Xa Văn N - Sinh năm 1958 tại xóm L, xã C, huyện Đ, tỉnh Hòa Bình; nơi ĐKKHKT: Xóm L, xã C, huyện Đ, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; bố đẻ: Xa Văn G, mẹ đẻ Hà Thị Ệ (đều đã chết); vợ: Hà Thị N; có 02 con gái (con lớn sinh năm 1979, con nhỏ sinh năm 1983); Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại; Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại có kháng cáo:

Họ và tên: Nguyễn Đức D - Sinh năm: 1955; Nơi ĐKKHKT: Xóm T, xã T, huyện Đ, tỉnh Hòa Bình; Chỗ ở hiện nay: Xóm L, xã C, huyện Đ, tỉnh Hòa Bình; Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 21/02/2018, Xa Văn N đi sửa ống nước sinh hoạt cách nhà ông Nguyễn Đức D khoảng 3m, khi đi mang theo một con dao để làm dụng cụ lao động. Bị hại Nguyễn Đức D ngồi trên nhà sàn, nhìn thấy bị cáo Xa Văn N sửa ống nước nên nói “Đầu xuân năm mới có gì ông hỏi tôi một câu chứ ông không nói gì chớ nhà tôi cần tôi phải tội đấy”, bị cáo N trả lời “Nước tập thể, tôi cần gì phải hỏi ai, tôi thích lấy thì lấy”. Sau đó, giữa bị cáo N và ông D có lời qua tiếng lại. Khi Xa Văn N đi về thì ông D nhặt ba cục đất ở sân ném về phía Xa Văn N nhưng không trúng. Sau đó, ông D lấy xe mô tô chở con trai đi mua bia còn Xa Văn N đi về nhà mình. Một lúc sau, Xa Văn N đeo vỏ dao có đựng dao ở bên hông trái để ra ruộng làm. Trên đường đi làm, bị cáo N đến gặp Bí thư chi bộ xóm L là anh Xa Văn H, báo cáo Bí thư chi bộ về việc thiếu nước sinh hoạt của nhà bị cáo và nhà ông D. Sau khi báo cáo xong bị cáo N đi làm, khi đi đến đoạn dốc lên nhà anh H thì thấy ông D đi bộ ngược chiều. Do còn bức tức việc trước đó ông D có nói bị cáo sinh con một bề và vừa bị ông D ném đất đá về phía bị cáo nhưng không trúng, nên bị cáo và ông D có lời qua tiếng lại; ông D nhìn thấy bị cáo N có dao nên nói “Mày giỏi mày chém tao đi” rồi quay mặt đi. Thấy ông D thách, bị cáo Xa Văn N nói “Tao chém mày đấy” và cầm dao bằng tay trái, vung lên chém từ bên trái sang bên phải, trúng vào vùng cổ bên trái của ông D. Bị chém, ông D vừa chạy vừa lấy tay bịt, vừa kéo áo phong đang mặc trên người bịt phần cổ đang chảy nhiều máu. Lúc này anh H từ trên nhà sàn chạy xuống cùng mọi người băng bó vết thương đưa ông D đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa tỉnh Hòa Bình, còn Xa Văn N bỏ về nhà mình. Ông Nguyễn Đức D điều trị tại bệnh viện đa khoa tỉnh Hòa Bình 08 ngày (từ ngày 21/02/2018 đến ngày 28/02/2018).

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 76/PY-GĐTT ngày 05/4/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Hòa Bình kết luận: Dấu hiệu chính qua giám định: Vết thương vùng đầu mặt do vật sắc tác động gây tổn thương tuyến nước bọt, đứt cân cơ mạch máu thần kinh, mẻ bản ngoài xương chẩm. Hiện tại

còn để lại vết sẹo vùng cổ, hạn chế vận động cột sống cổ. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 19%.

Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2018/HS-ST ngày 16 tháng 8 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Hòa Bình quyết định: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38; điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 590 Bộ luật dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Xử phạt Xa Văn N 12 (Mười hai) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo phải bồi thường cho bị hại Nguyễn Đức D 22.350.000đ (Hai mươi hai triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng), đã bồi thường 4.250.000đ (Bốn triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng), còn phải bồi thường 18.100.000đ (Mười tám triệu một trăm nghìn đồng).

Về án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự: Bị cáo là cá nhân thuộc hộ nghèo nên không phải chịu án phí.

Ngoài ra bản án sơ thẩm quyết định xử lý vật chứng, quyền kháng cáo cho các đương sự.

Ngày 23 tháng 8 năm 2018 bị cáo Xa Văn N có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo. Ngày 28 tháng 8 năm 2018 bị hại Nguyễn Đức D có đơn kháng cáo xin cho bị cáo Xa Văn N được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo và bị hại giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình phát biểu ý kiến: Tòa án nhân dân huyện Đ xử phạt bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Xa Văn N có thêm tình tiết giảm nhẹ mới: Bị cáo đã bồi thường xong cho người bị hại trước khi xét xử phúc thẩm, có anh trai ruột Xa Hồng X là liệt sỹ, gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo; người bị hại ông D có đơn kháng cáo xin cho bị cáo được hưởng án treo. Đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 255; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo và người bị hại, giữ nguyên mức hình phạt tù và cho bị cáo Xa Văn N được hưởng án treo.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ và quá trình thẩm tra, tranh tụng và tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát, bị cáo, người bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận của bị cáo N, bị hại D tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo và người bị hại tại phiên tòa sơ thẩm, lời khai của bị cáo, người bị hại tại Cơ quan điều tra; phù hợp với kết luận giám định pháp y về thương tích số 76/PY-GĐTT ngày 05/4/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Hòa Bình đối với ông Nguyễn Đức D và tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Bị hại Nguyễn Đức D bị thương tích 19% sức khỏe là do chính bị cáo Xa Văn N có hành vi dùng dao là hung khí nguy hiểm chém 01 nhát vào vùng cổ bên trái của ông Nguyễn Đức D. Nguyên nhân xảy ra vụ án là do bị hại D có lời nói chọc tức bị cáo là sinh con một bề, thách đố bị cáo “Mày có giỏi thì chém tao đi”; sẵn có dao mang theo người để làm dụng cụ lao động, quá tức giận bị cáo đã cố ý thực hiện tội phạm.

Tội phạm do bị cáo Xa Văn N thực hiện là nghiêm trọng, đã xâm hại trực tiếp tới sức khỏe của ông D. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Xa Văn N về tội cố ý gây thương tích: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38; điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt Xa Văn N mức án 01 năm tù là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét kháng cáo của bị cáo Xa Văn N xin được hưởng án treo và kháng cáo của bị hại Nguyễn Đức D xin cho bị cáo Xa Văn N được hưởng án treo, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy:

Bị cáo Xa Văn N bị xử phạt tù không quá 03 năm; có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, ngoài lần phạm tội này, bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công dân ở nơi cư trú; có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo có thêm tình tiết mới: Trước khi xét xử phúc thẩm bị cáo đã

bồi thường toàn bộ cho bị hại D theo quyết định của bản án sơ thẩm là 18.100.000đ (mười tám triệu một trăm nghìn đồng); ngoài ra bị cáo còn tự nguyện bồi thường thêm cho bị hại D 10.000.000đ (mười triệu đồng); Tổng cộng bị cáo đã bồi thường cho bị hại D trước và sau khi xét xử sơ thẩm là 32.350.000đ (ba mươi hai triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng); Bị cáo có anh ruột Xa Hồng X là liệt sỹ kháng chiến chống Mỹ, gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo, hoàn cảnh gia đình rất khó khăn hai con gái lấy chồng ở nơi khác, vợ bị cáo thường xuyên đau ốm. Mặt khác người bị hại (ông D) có đơn kháng cáo xin cho bị cáo được hưởng án treo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ mới được quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xét thấy bị cáo Xa Văn N có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo N hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội. Căn cứ Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao Hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Xa Văn N và người bị hại Nguyễn Đức D cho bị cáo Xa Văn N được hưởng án treo.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình đề nghị sửa bản án sơ thẩm, giữ nguyên mức hình phạt tù và cho bị cáo Xa Văn N được hưởng án treo là phù hợp.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[3] Bị cáo Xa Văn N không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Sửa bản án sơ thẩm số 04/2018/HS-ST ngày 16/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Hòa Bình: Giữ nguyên mức hình phạt tù và cho bị cáo Xa Văn N được hưởng án treo.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Xa Văn N 12 (Mười hai) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 24 (Hai mươi bốn) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Xa Văn N cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện Đ, tỉnh Hòa Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Xa Văn N thay đổi nơi làm việc thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

“Trong thời gian thử thách, bị cáo Xa Văn N cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc Xa Văn N phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Xác nhận bị cáo Xa Văn N đã bồi thường toàn bộ cho người bị hại Nguyễn Đức D số tiền 18.100.000đ (mười tám triệu một trăm nghìn đồng).

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Xa Văn N về việc bồi thường cho người bị hại Nguyễn Đức D thêm 10.000.000đ (mười triệu đồng). Xác nhận đã bồi thường đủ 10.000.000đ (mười triệu đồng).

3. Bị cáo Xa Văn N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDCC tại Hà Nội;
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh HB;
- TAND huyện Đ;
- Chi cục THA huyện Đ;
- Bị cáo; người bị hại;
- Trại tạm giam Công an tỉnh HB;
- Lưu HS; Tổ hành chính tư pháp.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Dụ